

Bản án số: 18/2018/HS-ST

Ngày: 30-01-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Mẫn

Bà Cao Kim Triều

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 4/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N sinh ngày: 25-02-1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Lô A chung cư C, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1953; Tiền án - Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 17-9-2017 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17-9-2017 Nguyễn Hoàng N và Huỳnh Tấn C đang ngồi tại lầu 1 nhà số 520 Chợ Cầu Muối, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 chuẩn bị sử dụng ma túy thì các anh Nguyễn Song Phước, anh Trần Thanh Long là Công an phường Cầu Ông Lãnh đi tuần tra phát hiện tại chỗ ngồi của N có để một gói nylon hàn kín trong chứa tinh thể rắn không màu và phát hiện dưới chân của C

một gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn không màu liền thu giữ vật chứng, bắt giữ N và C đưa về Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1. Tại Công an phường tiếp tục kiểm tra và thu giữ phía trước trong túi quần bên phải của N đang mặc một gói nylon chứa tinh thể không màu. Các gói nylon chứa tinh thể không màu thu được của N và C khai là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Theo bản kết luận giám định số 1552/KLGD-H ngày 17-10-2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng N và hình dấu Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0290 gam loại Methamphetamine

Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn C và hình dấu Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2862 gam loại Methamphetamine

Gói 3: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng N và hình dấu Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1446 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng N và Huỳnh Tấn C khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16-9-2017 N gặp C tại trước nhà số 520 Chợ Cầu Muối, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 cả hai cùng nảy ý định sử dụng ma túy, do không có tiền nên C hỏi N mượn 200 ngàn đồng và nhờ N đi mua ma túy về sử dụng, C hứa khi nào có tiền sẽ trả lại cho N. N đồng ý và một mình đi bộ đến con hẻm trên đường Bùi Viện, Quận 1 vào trong gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy N quay lại lan can lầu 1 nhà số 520 Cầu Muối, N chia số Ma túy ra làm 03 gói nhỏ và đưa cho C 01 gói ma túy tương đương 200.000 đồng, 02 gói còn lại N cất giấu 01 gói ma túy vào trong túi quần còn lại một gói N định sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng :

Thu giữ 03 gói ma túy có tổng khối lượng 1,4598 gam Methamphetamine.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng N 01 điện thoại Nokia màu đen, số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 21 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt N

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối chiếu tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; Hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng; xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19-7-2017 Công an Phường Cầu Ông Lãnh đi tuần tra và phát hiện bị cáo Nguyễn Hoàng N và Huỳnh Tấn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổng số ma túy thu giữ của bị cáo N và C là 1,4598 gam Methamphetamine (Theo bản kết luận giám định số 1552/KLGĐ-H ngày 17-10-2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Trong đó số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng N là 1,1736 gam, Thu giữ ma túy của Huỳnh Tấn C là 0,2862 gam. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Đối chiếu tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy

định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thì hành thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong vụ án này bị cáo N là người trực tiếp liên lạc mua ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Huỳnh Tấn C, có hành vi tàng trữ 0,2862 gam Methamphetamine kết quả xác minh C chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã giao C cho Công an phường Cầu Ông Lãnh đưa đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện Đức Hạnh tỉnh Bình Phước.

[5] Xử lý vật chứng:

Thu giữ 03 gói ma túy có tổng khối lượng 1,4598 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen, số tiền 1.500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo do đó xét trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 17-9-2017

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ;

Tịch thu tiêu hủy 03 gói ma túy có tổng khối lượng 1,4598 gam Methamphetamine theo Phiếu nhập kho vật chứng số 36/18/PNK ngày 14-12-2017 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen, số tiền 1.500.000 đồng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 388/17/PNK ngày 30-9-2017 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí:

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê